

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 423/2026/TLST- HNGĐ, ngày 04 tháng 06 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thúy L, sinh năm: 1987, số căn cước công dân: 049187016894; chỗ ở hiện nay: Tổ A, thôn V, phường H, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông Trần Quang H, sinh năm: 1983, số căn cước công dân: 049083005224; chỗ ở hiện nay: Tổ A, thôn V, phường H, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Thúy L và ông Trần Quang H.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thúy L và ông Trần Quang H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Lê Thị Thúy L và ông Trần Quang H có 1 người con chung tên: Trần Lê Bảo Y, sinh năm: 2014

- Người trực tiếp nuôi con: Giao Trần Lê Bảo Y, sinh năm: 2014 cho bà Lê Thị Thúy L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi Trần Lê Bảo Y thành niên.

- Cấp dưỡng cho con: Bà Lê Thị Thúy L và ông Trần Quang H không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng cho con.

Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chưa thành niên được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tòa án có thể xem xét, thay đổi người trực tiếp nuôi con; buộc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con theo quy định pháp luật, nếu có yêu cầu.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Thị Thúy L và ông Trần Quang H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Bà Lê Thị Thúy L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà bà Lê Thị Thúy L đã nộp; hoàn lại cho bà Lê Thị Thúy L số tiền còn thừa là 150.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0005895 ngày 04/06/2026 của Cơ quan thi hành án dân sự Thành phố Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 10 - Đà Nẵng;
- THADS - TP Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- UBND phường Hội An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Phúc